

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 - 2025**  
**MẪU GIÁO NHỠ 4-5 TUỔI, LỚP LỚP 4 TUỔI A**  
**TRƯỜNG MN TRÙNG KHÁNH**

Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Chủ đề thực hiện	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		Thế giới thực vật tết và mùa xuân	
<b>I. Giáo dục phát triển thể chất</b>			
<b>a) Phát triển vận động</b>			
<b>1. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</b>			
MT1	1. Thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	☆	- Thực hiện các động tác nhóm tay, lưng, bụng, lườn, chân, trong giờ thể dục sáng và bài tập phát triển chung, giờ hoạt động phát triển thể chất.- Vận động theo nhạc  Thể dục sáng
<b>2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động</b>			
MT3	2.2. Kiểm soát được vận động:	✓	- Đi thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vạch chuẩn( 4-5 vật chuẩn đặt đích dắc).  - Trèo qua ghế dài 1,5mx30 cm
MT5	2.4. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:	✓	- Bò bằng bàn tay và bàn chân 3m-4m.

			- Bật xa 35-40cm.
<b>3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay - mắt</b>			
MT6	3.1. Thực hiện được các vận động:	✓	- Cuộn xoay tròn cổ tay, gập mở các ngón tay
MT7	3.2. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:	✓	- Vẽ hình người, nhà, cây - tạt cài, cởi cúc, buộc dây - Chơi với cát, sỏi, các nguyên liệu thiên nhiên...
<b>b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>			
<b>1. Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe</b>			
MT10	1.3. Biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.	☆	- Nhận ra những thức ăn , nước uống có lợi cho sức khỏe: Ăn chín, uống nước đun sôi...  - Nhận ra những thức ăn, nước uống không có lợi cho sức khỏe: Uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn thức ăn chua chín
<b>4. Biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh</b>			
MT15	4.2. Nhận ra những nơi như: hồ, ao, mương nước, suối, bể chứa nước... là nơi nguy hiểm, không được chơi gần.	✓	Nhận biết các nơi nguy hiểm, mất vệ sinh và nói được mối nguy hiểm khi đến gần: ao hồ, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...
MT16	4.3. Biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở:	✓	- Không cười đùa trong khi ăn uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc..

			- Không ăn thức ăn có mùi ôi, ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; Nhận biết rược bia, cà phê, không tự ý uống thuốc
<b>II. Giáo dục phát triển nhận thức</b>			
<b>a) Khám phá khoa học</b>			
<b>1. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng</b>			
MT18	1.1. Quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của sự vật, hiện tượng: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướn?...	☆	- Nhận ra trình tự phát triển của cây, hiện tượng tự nhiên.
MT19	1.2. Gọi tên nhóm con vật, cây cối theo đặc điểm chung;	✓	- Gọi tên các loại cây cối gần gũi xung quanh, nói được đặc điểm của cây
MT20	1.3. Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán. Ví dụ: Pha màu/ đường/ muối vào nước, dự đoán, quan sát, so sánh.	✓	- Pha màu nước - Làm thí nghiệm với những quả bóng bay - Gieo hạt/trồng cây theo dõi sự phát triển của cây.
MT22	1.5. Phân loại các đối tượng theo một hoặc hai dấu hiệu.	✓	- Phân loại cây, hoa, quả, con vật, đồ dùng, đồ chơi,
<b>3. Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau</b>			
MT25	3.1. Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	✓	- So sánh sự giống nhau và khác nhau của một số cây, hoa, quả.- Biết gọi tên một số quả đơn giản bằng tiếng Anh  - Không khí, các nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người, con vật, cây.

**b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán****1. Nhận biết số đếm, số lượng**

MT28	1.2. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10.	☆	- Đếm trong phạm vi 10 - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5 - Đếm từ 1- 5 bằng tiếng anh  <b>Hoạt động làm quen với toán:</b>  Toán Đếm đến 4, nhận biết nhóm có 4 đối tượng, nhận biết chữ số 4
MT29	1.3. So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.	✓	- So sánh số lượng của 2 nhóm đồ dùng, đồ chơi...(sỏi, hạt gạo, ...) bằng các cách như xếp theo hàng ngang, dọc, sử dụng các giác quan (tay, tai, mắt...) và nói được kết quả bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn. - So sánh được số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 10
MT30	1.4.- Gộp hai nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả - Tách một nhóm đối tượng thành hai nhóm nhỏ hơn	✓	- Gộp/ tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau trong phạm vi 5 và đếm. Ví dụ: Tách nhóm 5 hạt na theo các cách: nhóm có 3-2 hạt, nhóm có 1- 4 hạt.

**III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ****1. Nghe hiểu lời nói**

MT45	1.2. Hiểu nghĩa từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ...	✓	- Nghe, hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng: đồ dùng/thực vật/động vật....
------	--	---	---

			- Nghe, hiểu nghĩa của từ khái quát: rau quả, con vật, đồ gỗ...
MT46	1.3. Lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.	☆	- Nói, thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp  Đón trẻ, trò chuyện
<b>2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày</b>			
MT47	2.1. Nói rõ để người nghe có thể hiểu được.	✓	- Phát âm các tiếng có chứa các âm khó.- Phát âm chính xác 1 số chữ cái đơn giản - Trả lời và đặt câu hỏi “Ai?” “Cái gì?” “Ở đâu?” “Khi nào?”
MT51	2.5. Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	✓	- Nghe, đọc một số bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ .... phù hợp với độ tuổi.- Đọc thơ theo phách, theo yêu cầu của cô.
<b>3. Làm quen với đọc, viết</b>			
MT56	3.1. Chọn sách để xem.	☆	- Chọn sách theo ý thích để xem - chọn sách theo chủ đề  - Phân biệt phần mở đầu, kết thúc của sách
MT57	3.3. Cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh.	✓	- Cầm sách đúng chiều.  - Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt. + Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.

#### IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

##### 2. Thể hiện sự tự tin, tự lực

MT64	2.1. Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	☆	- Tự lấy đồ chơi theo ý thích. - Tự cất đồ chơi sau khi chơi. - Tham gia chơi cùng bạn Vệ sinh trả trẻ
MT65	2.2. Cố gắng hoàn thành công việc được giao.	✓	- Nhận công việc được giao. - Hoàn thành công việc được giao ( xếp đồ dùng, đồ chơi; xếp bàn, ghế..)
MT66	<i>Trẻ chú ý lắng nghe khi cần thiết</i>	☆	- Đoàn kết lắng nghe khi hoạt động vui chơi cùng bạn trong nhóm Chơi HĐ góc

##### 4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội

MT73	4.2. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép.	✓	- lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép trong sinh hoạt hàng ngày: Chào hỏi, xưng hô với người lớn; Cảm ơn khi được giúp đỡ; Xin lỗi khi mắc lỗi..- Giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn trong và ngoài lớp.
------	--	---	---

##### 5. Quan tâm đến môi trường

MT77	5.1. Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.	✓	- Bảo vệ chăm sóc con vật, cây cối. - Tập làm một số công việc như: Nhổ cỏ, bắt sâu, cho gà ăn....
MT79	5.3. Không bẻ cành, bứt hoa.	☆	- Không bẻ cành, hái hoa khi chưa có sự đồng ý của người lớn và nơi công cộng.

## V. Giáo dục phát triển thẩm mỹ

### 1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật

MT82	1.2. Chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	☆	- Nghe cảm nhận, hưởng ứng xúc cảm (Hát, vỗ tay, lắc lư, nhún nhảy trước các bài hát, bản nhạc, tác phẩm nghệ thuật. - Thể hiện thái độ tình cảm của bản thân khi nghe, đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu chuyện.  <b>Hoạt động âm nhạc:</b>  - NDC: DH: Màu hoa  - NDKH : Nghe hát: Lý cây xanh  + TC: Nghe thâu đoán tài
------	---	---	---

### 2. Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình

MT84	2.1. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...	✓	Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ ( các bài hát
------	---	---	---

			trong chủ đề theo từng độ tuổi, các trò chơi âm nhạc, hát xướng âm..)
MT85	2.2. Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	✓	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức:</li> <li>+ Dạy vận động: Vỗ tay theo tiết tấu; múa minh họa</li> <li>+ Trò chơi âm nhạc</li> <li>+ Vận động minh họa theo bản nhạc</li> <li>- Tạo ra âm thanh có tính nhạc từ các nguyên liệu theo cách thức khác nhau ( sỏi cho vai chai để lắc; thổi kèn, gõ bát..)</li> <li>- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.</li> <li>- Vận động sáng tạo theo cảm nhận của bản thân.</li> <li>- Biểu diễn văn nghệ theo chủ đề - Tự tin lên biểu diễn</li> </ul>
MT87	2.4. Phối hợp các nét thẳng, xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có màu sắc và bố cục.	✓	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngồi đúng tư vẽ, sử dụng đúng cách cầm bút vẽ.</li> <li>- Sử dụng các kỹ năng vẽ các nét để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng và bố cục bức tranh.</li> </ul>
MT88	2.5. Xé, cắt theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc, bố cục.	✓	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng các kỹ năng xé, cắt, dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, bố cục</li> </ul>
<b>3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)</b>			
MT93	3.2. Lựa chọn dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát.	✓	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lựa chọn, sử dụng dụng cụ để gõ đệm theo nhịp điệu, tiết tấu bài hát</li> </ul>



MT95	3.4. Đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	☆	-Trẻ đặt tên cho sản phẩm tạo hình <b>Hoạt động làm quen với toán:</b>  Xé dán lá cây
------	-------------------------------------	---	--

**Các hoạt động không phục vụ mục tiêu**

Ban giám hiệu

**Khôi trưởng**

**Giáo viên**



**Phạm Thị Thiệp**



**Đào Thị Kim Huệ**



**Lê Thị Thu Hương**